

Hà Nội, ngày 26 tháng 05 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên CTQLQ: Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (TCC)
Tên Quỹ niêm yết: Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom (TCFF)
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: +84 24 3944 6368 Fax: +84 24 3944 6583
Email: IB.Quanlyquy@techcombank.com.vn Website:
<https://www.techcomcapital.com.vn/>
- Nội dung thông tin công bố: Công bố Biên bản và Nghị Quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2022 Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom (TCFF) lần thứ hai
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 26/05/2023 tại đường dẫn: <http://www.techcomcapital.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm:

Biên bản họp Đại hội Nhà đầu tư
thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai
Nghị quyết Đại hội Nhà Đầu tư
thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG

Người được ủy quyền CBTT 



Phí Tuấn Thành
Tổng Giám Đốc

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022 LẦN THỨ HAI
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM (TCFF)

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư Trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF);
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai của Quỹ TCFF ngày 26/05/2023.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1:

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Quỹ tại Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 2:

Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2023 của Quỹ tại Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 3:

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 được đăng tại website của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương tại địa chỉ: <https://www.techcomcapital.com.vn/tcff-cbtt-bao-cao-tai-chinh-kiem-toan-nam-2022/>.

Điều 4:

Thông qua Báo cáo Ngân hàng giám sát của Quỹ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đính kèm báo cáo tài chính kiểm toán và được đăng tại website của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương tại địa chỉ: <https://www.techcomcapital.com.vn/tcff-cbtt-bao-cao-tai-chinh-kiem-toan-nam-2022/>.

Điều 5:

Thông qua phương án KHÔNG phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu tư năm tài chính 2022 Quý tại Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 6:

Thông qua Ngân sách hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2023:

STT	Loại chi phí	Ngân sách năm 2023 (VNĐ)
I	Thù lao Ban Đại diện	180,000,000.00
II	Chi phí đi lại và khách sạn	65,000,000.00
1	Chi phí vé máy bay	25,000,000.00
2	Chi phí khách sạn	30,000,000.00
3	Chi phí phòng họp	10,000,000.00
III	Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban Đại diện	15,000,000.00
	Tổng cộng	260,000,000.00

Điều 7:

Thông qua ủy quyền cho Ban đại diện lựa chọn một công ty kiểm toán trong số các công ty kiểm toán hàng đầu tại Việt Nam đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm cho Quỹ TCFF theo quy định Pháp luật trong năm tài chính 2023.

Điều 8:

Thông qua việc Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2022 ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định:

- Quyết định mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa là 1,5%/NAV/năm.
- Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản Lý sau khi Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên trang website.
- Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý vượt mức tối đa nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt

Điều 9:

Thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ như các nội dung bên dưới:

<p style="text-align: center;">1</p>	<p>CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH</p> <p>“Công ty Quản lý Quỹ”: có nghĩa là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương, được thành lập theo giấy phép thành lập và hoạt động Số 40/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/10/2008 và các giấy phép sửa đổi theo từng thời điểm (nếu có). Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102995749 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 27/05/2021, đáp ứng các tiêu chuẩn như nêu tại Điều 30 và có các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều 31 của Điều lệ này.</p> <p>“Điều lệ Quỹ”</p> <p>“Giá trị tài sản ròng của Quỹ”: là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại ngày gần nhất trước Ngày Định Giá.</p>
<p style="text-align: center;">2</p>	<p>Điều 1. Tên và địa chỉ đăng ký của Quỹ</p> <p>1.4. Địa chỉ: Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội</p> <p>Điều 6. Công ty Quản lý Quỹ</p> <p>6.3. Địa chỉ đăng ký : Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội</p>
<p style="text-align: center;">3</p>	<p>Điều 10. Hạn chế đầu tư</p> <p>10.3 Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d khoản 2 Điều này, công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ <i>báo cáo, công bố thông tin</i> và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p>10.4 Trường hợp sai lệch do công ty quản lý quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ <i>báo cáo, công bố thông tin</i> và điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Công ty quản lý quỹ phải bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho quỹ.</p>
<p style="text-align: center;">4</p>	<p>Điều 17. Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>17.1. Công ty Quản lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi của nhà đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Tổng giá trị của các Lệnh Bán (bao gồm cả Lệnh Bán từ hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) trừ đi tổng giá trị của tất cả các Lệnh Mua (bao gồm cả Lệnh Mua từ hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) tại Ngày Giao Dịch lớn hơn 10% (mười phần trăm) của giá trị tài sản ròng của Quỹ (NAV);</p> <p>b. Việc thực hiện toàn bộ các lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư tại Ngày Giao Dịch dẫn</p>



	<p>đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị tài sản ròng của quỹ thấp hơn 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng); hoặc - Giá trị phần đơn vị quỹ hoặc số đơn vị quỹ còn lại trên tài khoản của nhà đầu tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số lượng đơn vị quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản của nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ quỹ và Bản cáo bạch; <p>c. Sau khi đã nỗ lực tối đa và cân bằng lợi ích nhà đầu tư mà việc bán chứng khoán để lấy tiền mặt để đáp ứng Tổng giá trị của tất cả các Lệnh Bán (bao gồm cả Lệnh Bán từ hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) trừ đi tổng giá trị của tất cả các Lệnh Mua (bao gồm cả Lệnh Mua từ hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) tại Ngày Giao Dịch chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư không thể thực hiện được do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính thanh khoản của thị trường thấp; hoặc - Một (hoặc nhiều) chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ bị đình chỉ giao dịch do quyết định của sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, trừ trường hợp quy định tại Điều 17.4.b; <p>d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>Trường hợp đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi như quy định tại điểm a, b, c, d nêu trên, thì Số tiền để thanh toán cho Nhà đầu tư là Số dư tiền mặt trừ các Nghĩa vụ phải trả của theo số liệu mà Ngân hàng Giám sát cung cấp tại Ngày Giao Dịch.</p>
<p>5</p>	<p>Điều 17. Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>17.4. Công ty Quản Lý Quỹ có thể tạm dừng các giao dịch Chứng Chỉ Quỹ trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Công ty quản lý quỹ không thể thực hiện việc mua lại chứng chỉ quỹ theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng; b) Công ty quản lý quỹ không thể xác định giá trị tài sản ròng của quỹ vào ngày định giá mua lại chứng chỉ quỹ do chứng khoán trong danh mục đầu tư của quỹ bị đình chỉ giao dịch theo quyết định của Sở giao dịch chứng khoán; c) Sau khi đã nỗ lực tối đa để xử lý tài sản của quỹ và cân bằng lợi ích nhà đầu tư mà Số dư tiền mặt trừ các Nghĩa vụ phải trả của Quỹ theo số liệu mà Ngân hàng Giám sát cung cấp tại Ngày Giao Dịch bằng không; d) Các sự kiện khác do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xét thấy là cần thiết hoặc theo quy định của pháp luật.
<p>6</p>	<p>Khoản 1 Điều 34 như sau:</p> <p>Ngân Hàng Giám Sát được lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>34. 1. Ngân hàng giám sát do Công ty quản lý quỹ lựa chọn phải đáp ứng các điều</p>

	kiện quy định tại Điều 116 Luật Chứng khoán.
7	<p>Khoản 2 Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại Diện Quỹ và thành viên Ban Đại diện Quỹ</p> <p>Ban Đại diện Quỹ</p> <p>Phê duyệt sổ tay định giá giá trị tài sản ròng của quỹ; danh sách các tổ chức cung cấp báo giá không phải là người có liên quan của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát, phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng mà quỹ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư theo quy định tại điểm a, b khoản 3, Điều 9, Điều lệ quỹ; Chấp thuận các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (<i>trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán</i>).</p>
8	<p>Khoản 3 Điều 50. Báo cáo tài chính như sau:</p> <p>Tất cả các báo cáo tài chính bán niên/ hàng năm đã được soát xét/ kiểm toán cùng với báo cáo kiểm toán độc lập bao gồm cả mọi tài liệu buộc phải đính kèm khác theo yêu cầu của Pháp Luật sẽ được trình bày tại Đại Hội Nhà Đầu Tư và công bố công khai trên website của Công ty Quản Lý Quỹ để Nhà Đầu Tư có thể tham khảo.</p>
9	<p>Khoản 1 Điều 58. Giá dịch vụ và Chi phí hoạt động của Quỹ</p> <p>Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định điều chỉnh mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa nêu trên nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong Đại hội hàng năm gần nhất. Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản lý sau khi Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên <i>website của Công ty Quản lý Quỹ</i>. Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý dẫn đến giá dịch vụ vượt quá mức tối đa nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt.</p>
10	<p>Khoản 2 Điều 58. Giá dịch vụ và Chi phí hoạt động của Quỹ</p> <p>Giá dịch vụ giám sát, lưu ký được trả cho Ngân Hàng Giám Sát và lưu ký để cung cấp dịch vụ Ngân Hàng Giám Sát, lưu ký cho Quỹ. Giá dịch vụ được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước Ngày Định Giá và được trả hàng tháng. Số tiền trả dịch vụ hàng tháng là <i>tổng số giá dịch vụ</i> được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p>
11	<p>Khoản 3 Điều 58. Phí kiểm toán</p> <p>Phí kiểm toán phụ thuộc vào kết quả lựa chọn và thương lượng với Công Ty Kiểm Toán và sẽ được xác định hàng năm.</p>
12	<p>Khoản 1 Điều 60. Các điều kiện thanh lý, giải thể Quỹ:</p> <p><u>Bổ sung</u> một (01) điều kiện Quỹ được thanh lý và giải thể trong các trường hợp sau:</p>

Handwritten signature

	Việc thanh lý và giải thể của Quỹ sẽ được thực hiện theo quy định của Pháp Luật. Công ty Quản Lý Quỹ sẽ đóng vai trò là bên thanh lý cho Quỹ trừ trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư có quyết định khác.
13	Phụ lục 1: Cam kết của Công ty Quản lý Quỹ: Phụ lục 3: Cam kết chung của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát Giấy phép thành lập và hoạt động số: Số 57/GP-UBCK do UBCK Nhà nước cấp ngày 30/01/2019 và các giấy phép sửa đổi theo từng thời điểm (nếu có).
14	Phụ lục 3: Cam kết chung của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát 4. Cùng cam kết không nhận bất kỳ một khoản thù lao, lợi nhuận hay lợi ích nào từ việc thực hiện các giao dịch tài sản Quỹ hoặc giao dịch các tài sản khác không được quy định rõ trong Điều lệ Quỹ hoặc Bản cáo Bạch.

Điều 10:

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực từ ngày ký.

Thay mặt Đại hội Nhà Đầu tư
Chủ tịch Ban Đại Diện Quỹ



Bà NGUYỄN THỊ HOẠT

Đại diện Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ

Thương
Tổng Giám đốc



Ông PHÍ TUẤN THÀNH



Hà Nội, ngày 26 tháng 05 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022 LẦN THỨ HAI
Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom (TCFF)

Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2022 bằng hình thức họp trực tiếp

Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom (TCFF) được khai mạc:

Vào: 16h30 Thứ Sáu ngày 26/05/2023.

Tại : Phòng họp Oxford 3 - Tầng 3A – Tòa nhà Techcombank C5 - D'Capitale, 119 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội.

Ông Phí Tuấn Thành – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (“TCC”) phát biểu khai mạc Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai của Quỹ.

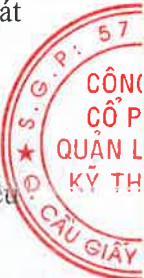
1. Bà Lê Thị Huyền Trang đọc báo cáo nguyên tắc làm việc của Đại hội.
2. Bà Lê Thị Huyền Trang – Thành viên Ban tổ chức - đọc Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu theo đó:

Tổng số Nhà Đầu tư được mời tham gia biểu quyết là **3,275** Nhà Đầu tư, đại diện **3,270,609.15** chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm biểu quyết theo danh sách chốt ngày **15/03/2023**.

Đến thời điểm **16h40** ngày **26/05/2023**, tổng số Nhà Đầu tư và người được ủy quyền tham dự Đại hội đại diện cho **854,358.14** chứng chỉ quỹ biểu quyết, chiếm **26.12 %** tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách ngày **15/03/2023**.

Chi tiết như sau:

- **0** Nhà đầu tư trực tiếp tham dự, đại diện cho **0** chứng chỉ quỹ, chiếm **0%** tổng số đơn vị chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách.
- **15** Nhà Đầu tư đại diện cho **29,288.17** chứng chỉ quỹ, chiếm **0.89%** tổng số đơn vị chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách ủy quyền cho **Ông Nguyễn Xuân Minh – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ Thương.**
- **7** Nhà Đầu tư đại diện cho **25,690.40** chứng chỉ quỹ, chiếm **0.79 %** tổng số đơn vị chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách ủy quyền cho **Ông Phí Tuấn Thành - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ Thương.**
- **9** Nhà Đầu tư đại diện cho **799,439.57** chứng chỉ quỹ, chiếm **24.44%** tổng số đơn vị chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách ủy quyền cho **Bà Nguyễn Thị Hoát – Chủ tịch Ban đại diện Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom (TCFF).**



Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 18, Thông tư 98/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2020 và Quy định tại Điều lệ Quỹ: Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, cuộc họp lần thứ hai được triệu tập trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại hội nhà đầu tư được tiến hành không phụ thuộc vào số nhà đầu tư tham dự.

Đại hội đã được khai mạc hợp lệ theo quy định của Điều lệ Quỹ.

3. Ông Phí Tuấn Thành – Thành viên Ban tổ chức – giới thiệu thành phần tham gia Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2022, bao gồm:

- Ông Phí Tuấn Thành – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương.
- Bà Bùi Thị Thu Hà – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương.
- Ông Vương Duy Anh – Người điều hành Quỹ TCFF
- Bà Vũ Minh Hồng – Đại diện Ngân hàng Giám sát TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành.

Đại hội đã thông qua Danh sách Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu, gồm có:

Chủ tọa đoàn

- Ông Phí Tuấn Thành – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương.
- Bà Bùi Thị Thu Hà – Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương.
- Ông Vương Duy Anh – Người điều hành Quỹ TCFF

Ban Thư ký

1. Bà Lê Thị Huyền Trang – Bộ phận Phát triển Sản phẩm tại TCC.

Ban Kiểm phiếu

1. Bà Vũ Minh Hồng – Đại diện Ngân hàng Giám sát TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Thành.
2. Bà Lê Hà Nhật Thu – Bộ phận Phát triển Sản phẩm tại TCC.

Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai của Quỹ TCFF bao gồm:

- Khai mạc:
 - Phát biểu khai mạc Đại hội.
 - Thông qua Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội.
 - Thông qua Chương trình Đại hội.
- Trình bày các nội dung xin ý kiến Nhà đầu tư:
 - Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2022
 - Kế hoạch hoạt động năm 2023.
 - Báo cáo tài chính đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.
 - Báo cáo Ngân hàng giám sát năm 2022.
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2022
 - Ngân sách hoạt động của Ban đại diện Quỹ năm 2023.

- Xin ý kiến về việc Ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ quyết định mức giá dịch vụ Quản lý Quỹ.
- Xin ý kiến về việc Ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2023
- Xin ý kiến về việc Sửa đổi và Bổ sung Điều lệ Quỹ.
Nhà Đầu tư cho ý kiến, thảo luận các vấn đề liên quan
- Bế mạc Đại hội
 - Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai.

I. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Bà Hà Thị Quỳnh Trang trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm tài chính 2022 và Kế hoạch hoạt động của quỹ năm 2023.
2. Bà Phan Thị Thu Hằng trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm tài chính 2022.
3. Bà Vũ Minh Hồng trình bày báo cáo giám sát của Ngân hàng giám sát cho năm tài chính 2022.
4. Ông Phí Tuấn Thành trình bày các nội dung sau:

4.1. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

Để hạn chế tối đa các chi phí phát sinh, Quỹ TCCF sẽ KHÔNG phân phối lợi nhuận.

Toàn bộ lợi nhuận của Quỹ phát sinh trong quá trình hoạt động sẽ được sử dụng tái đầu tư để làm tăng giá trị tài sản ròng của Quỹ.

4.2. BÁO CÁO CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2022 & ĐỀ XUẤT NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2023

Báo cáo chi phí hoạt động thực tế so với Ngân sách được duyệt năm 2022:

STT	Loại chi phí	Thực tế năm 2022 (VNĐ)	Ngân sách năm 2022 (VNĐ)	% thực tế/ngân sách
I	Thù lao Ban Đại diện	180,000,000.00	180,000,000.00	
II	Chi phí đi lại và khách sạn	-	65,000,000.00	
1	Chi phí vé máy bay	-	25,000,000.00	
2	Chi phí khách sạn	-	30,000,000.00	
3	Chi phí khác	-	10,000,000.00	
III	Chi phí phòng họp	-	15,000,000.00	
	Tổng cộng	180,000,000.00	260,000,000.00	69.23%

- Ngân sách chi phí hoạt động của Ban Đại diện 2022 được sử dụng cho 3 thành viên Ban Đại diện với mức thù lao được thông qua tại Đại hội Nhà Đầu tư là 20 triệu đồng/người/tháng.
- Ban Đại diện họp theo định kỳ hàng quý và tổ chức qua conference call.

Đề xuất ngân sách chi phí hoạt động Ban Đại diện năm 2023:

Ông Phí Tuấn Thành – đại diện TCC đề xuất Nhà Đầu tư phê duyệt ngân sách chi phí hoạt động Ban Đại diện năm 2023 như mức ngân sách phê duyệt năm 2022:

STT	Loại chi phí	Ngân sách năm 2023 (VNĐ)	Ngân sách năm 2022 (VNĐ)	% thay đổi
I	Thù lao Ban Đại diện	180,000,000.00	180,000,000.00	
II	Chi phí đi lại và khách sạn	65,000,000.00	65,000,000.00	
1	Chi phí vé máy bay	25,000,000.00	25,000,000.00	
2	Chi phí khách sạn	30,000,000.00	30,000,000.00	
3	Chi phí phòng họp	10,000,000.00	10,000,000.00	
III	Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban Đại diện	15,000,000.00	15,000,000.00	
	Tổng cộng	260,000,000.00	260,000,000.00	0,00%

Cơ sở đề xuất ngân sách:

- Chi phí liên quan đến vé máy bay, khách sạn, vận chuyển năm 2023 dự kiến sẽ giữ nguyên theo giá tham khảo thị trường.
- Trong trường hợp số thành viên Ban Đại diện tăng/giảm thì ngân sách này sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng dựa trên mức chi phí cấu thành ngân sách nêu trên.
- Ngân sách không sử dụng hết trong năm tài chính của Ban Đại diện sẽ được hoàn lập vào cuối năm tài chính.
- Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban Đại diện là chi phí đi lại, ăn ở của các cán bộ nhân viên của Công ty Quản lý Quỹ đang quản lý trực tiếp Quỹ sẽ tham gia vào các cuộc họp của Ban Đại diện Quỹ để báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ, cập nhật tình hình thị trường cũng như giải đáp các câu hỏi của Ban Đại diện trong các cuộc họp.

4.3. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN CHO QUỸ NĂM TÀI CHÍNH 2023

Ông Phí Tuấn Thành – đại diện TCC kính trình Đại hội Nhà đầu tư (“ĐHNĐT”) ủy quyền cho Ban đại diện lựa chọn một công ty kiểm toán được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm cho Quỹ TCFE theo quy định Pháp luật trong năm tài chính 2023.

4.4. ỦY QUYỀN CHO BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Theo nội dung quy định tại Điều 20 Điều lệ quỹ, Đại hội Nhà đầu tư xem xét và ủy quyền cho Ban Đại diện quỹ quyết định:

- Quyết định mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa là 1,5%/NAV/năm.
- Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản Lý sau khi Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên trang website.
- Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý vượt mức tối đa nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt

4.5. SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ QUỸ

Ông Phi Tuấn Thành – đại diện TCC Kinh trình Đại hội Nhà Đầu tư xem xét và thông qua tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom (TCFF) các nội dung sửa đổi và bổ sung sau đây:

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	<p>CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH</p> <p>“Công ty Quản lý Quỹ”: có nghĩa là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương, được thành lập theo giấy phép thành lập và hoạt động Số 40/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/10/2008 và các giấy phép sửa đổi theo từng thời điểm (nếu có). Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102995749 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 27/05/2021, đáp ứng các tiêu chuẩn như nêu tại Điều 30 và có các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều 31 của Điều lệ này.</p> <p>“Điều lệ Quỹ”</p> <p>“Giá trị tài sản ròng của Quỹ”: là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại ngày gần nhất trước Ngày Định Giá.</p>	<p>CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH</p> <p>“Công ty Quản lý Quỹ”: có nghĩa là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương, được thành lập theo giấy phép số 57/GP-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 30/01/2019, đáp ứng các tiêu chuẩn như nêu tại Điều 30 và có các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều 31 của Điều lệ này.</p> <p>“Điều lệ”</p> <p>“Giá trị tài sản ròng của Quỹ”: là tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư do Quỹ sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ của Quỹ tại Ngày Định Giá.</p>	<p>Bổ sung theo thông tin cập nhật của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng giám sát</p>
2	<p>Điều 1. Tên và địa chỉ đăng ký của Quỹ</p> <p>1.4. Địa chỉ: Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội</p>	<p>Điều 1. Tên và địa chỉ đăng ký của Quỹ</p> <p>1.4. Địa chỉ: Tầng 10, Techcombank Tower, 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà</p>	<p>Cập nhật theo thông tin hiện tại của Công ty</p>

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>Điều 6. Công ty Quản lý Quỹ 6.3. Địa chỉ đăng ký : Tầng 28, Tòa C5, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội</p>	<p>Nội</p> <p>Điều 6. Công ty Quản lý Quỹ 6.3. Địa chỉ đăng ký : Tầng 10, Techcombank Tower, 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội</p>	<p>Quản lý Quỹ</p>
3	<p>Điều 10. Hạn chế đầu tư 10.3 Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d khoản 2 Điều này, công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ <i>báo cáo, công bố thông tin</i> và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p>10.4 Trường hợp sai lệch do công ty quản lý quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ <i>báo cáo, công bố thông tin</i> và điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Công ty quản lý quỹ phải bồi thường thiệt hại</p>	<p>Điều 10. Hạn chế đầu tư 10.3 Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày có các sai lệch phát sinh do các nguyên nhân quy định tại điểm a, b, c và d khoản 2 Điều này, công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và điều chỉnh lại cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p>10.4 Trường hợp sai lệch do công ty quản lý quỹ không tuân thủ các hạn chế đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ quỹ, công ty quản lý quỹ có nghĩa vụ thông báo cho Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và điều chỉnh lại danh mục đầu tư trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày phát hiện ra sai lệch. Công ty quản lý quỹ phải bồi thường thiệt hại cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí</p>	<p>Cập nhật theo Thông tư 98</p>

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>cho quỹ (nếu có) và chịu mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho quỹ.</p>	<p>phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh lại danh mục đầu tư. Nếu phát sinh lợi nhuận phải hạch toán ngay mọi khoản lợi nhuận có được cho quỹ.</p>	
4	<p>Điều 17. Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>17.1. Công ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi của nhà đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Tổng giá trị của các Lệnh Bán (bao gồm cả Lệnh Bán từ hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) trừ đi tổng giá trị của tất cả các Lệnh Mua (bao gồm cả hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) tại Ngày Giao Dịch lớn hơn 10% (mười phần trăm) của giá trị tài sản ròng của Quỹ (NAV);</p> <p>b. Việc thực hiện toàn bộ các lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư tại Ngày Giao Dịch dẫn đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị tài sản ròng của quỹ thấp hơn 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng); hoặc - Giá trị phần đơn vị quỹ hoặc số đơn vị quỹ còn lại trên tài khoản của nhà đầu tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số lượng đơn vị quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản của nhà đầu tư theo quy định tại 	<p>Điều 17. Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>17.1. Công ty Quản Lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi của nhà đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Tổng giá trị của các Lệnh Bán (bao gồm cả Lệnh Bán từ hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) trừ đi tổng giá trị của tất cả các Lệnh Mua (bao gồm cả Lệnh Mua từ hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) tại Ngày Giao Dịch lớn hơn 10% (mười phần trăm) của giá trị tài sản ròng của Quỹ (NAV);</p> <p>b. Việc thực hiện toàn bộ các lệnh giao dịch của Nhà Đầu Tư tại Ngày Giao Dịch dẫn đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giá trị tài sản ròng của quỹ thấp hơn 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng); hoặc - Giá trị phần đơn vị quỹ hoặc số đơn vị quỹ còn lại trên tài khoản của nhà đầu tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số lượng đơn vị quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản của nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ quỹ và Bản cáo bạch; 	<p>Bổ sung trường hợp đáp ứng một phần lệnh giao dịch của Nhà Đầu tư theo quy định tại TT98</p>

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>Điều lệ quỹ và Bản cáo bạch;</p> <p>c. Sau khi đã nỗ lực tối đa và cân bằng lợi ích nhà đầu tư mà việc bán chứng khoán để lấy tiền mặt để đáp ứng Tổng giá trị của tất cả các Lệnh Bán (bao gồm cả Lệnh Bán từ hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) trừ đi tổng giá trị của tất cả các Lệnh Mua (bao gồm cả Lệnh Mua từ hoạt động Chuyển Đổi Quỹ) tại Ngày Giao Dịch chứng chỉ quỹ của Nhà đầu tư không thể thực hiện được do:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính thanh khoản của thị trường thấp; hoặc - Một (hoặc nhiều) chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ bị đình chỉ giao dịch do quyết định của sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, trừ trường hợp quy định tại Điều 17.4.b; <p>d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>Trường hợp đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi như quy định tại điểm a, b, c, d nêu trên, thì Số tiền để thanh toán cho Nhà đầu tư là Số dư tiền mặt trừ các Nghĩa vụ phải trả của theo số liệu mà Ngân hàng Giám sát cung cấp tại Ngày Giao Dịch.</p>		
5	Điều 17. Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ	Điều 17. Mua lại một phần, tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ	Trường hợp tạm dừng giao



STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>17.4. Công ty Quản Lý Quỹ có thể tạm dừng các giao dịch Chứng Chi Quỹ trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Công ty quản lý quỹ không thể thực hiện việc mua lại chứng chỉ quỹ theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng;</p> <p>b) Công ty quản lý quỹ không thể xác định giá trị tài sản ròng của quỹ vào ngày định giá mua lại chứng chỉ quỹ do chứng khoán trong danh mục đầu tư của quỹ bị đình chỉ giao dịch theo quyết định của Sở giao dịch chứng khoán;</p> <p>c) Sau khi đã nỗ lực tối đa để xử lý tài sản của quỹ và cân bằng lợi ích nhà đầu tư mà Số dư tiền mặt trừ các Nghĩa vụ phải trả của Quỹ theo số liệu mà Ngân hàng Giám sát cung cấp tại Ngày Giao Dịch bằng không;</p> <p>d) Các sự kiện khác do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xét thấy là cần thiết hoặc theo quy định của pháp luật.</p>	<p>17.4. Công ty Quản Lý Quỹ có thể tạm dừng các giao dịch Chứng Chi Quỹ trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Công ty quản lý quỹ không thể thực hiện việc mua lại chứng chỉ Quỹ theo yêu cầu do các điều kiện bất khả kháng;</p> <p>b) NAV của Quỹ không thể xác định được tại Ngày Giao Dịch do các Sở giao dịch chứng khoán quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ;</p> <p>c) NAV của Quỹ không thể xác định được tại Ngày Giao Dịch do các Sở giao dịch chứng khoán tạm dừng giao dịch;</p> <p>d) Các sự kiện khác do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xét thấy là cần thiết.</p>	<p>địch theo quy định tại TT98</p>
6	<p>Khoản 1 Điều 34 như sau: Ngân Hàng Giám Sát được lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện sau: 34. 1. Ngân hàng giám sát do Công ty quản lý quỹ lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 116 Luật Chứng khoán.</p>	<p>Ngân Hàng Giám Sát được lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện sau: 34. 1. Ngân hàng giám sát do Công ty quản lý quỹ lựa chọn phải đáp ứng các điều kiện quy định tại <i>Khoản 1</i> Điều 116 Luật Chứng khoán.</p>	<p>Sửa lại theo Điều 73.1 Thông tư 98</p>
7	<p>Khoản 2 Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại</p>	<p>Khoản 2 Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của Ban Đại</p>	<p>Bổ sung theo Điều 21.2 –</p>

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>Diện Quỹ và thành viên Ban Đại diện Quỹ Ban Đại diện Quỹ</p> <p>Phê duyệt số tay định giá trị tài sản ròng của quỹ; danh sách các tổ chức cung cấp báo giá không phải là người có liên quan của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát, phê duyệt danh sách các tổ chức tin dụng mà quỹ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư theo quy định tại điểm a, b khoản 3, Điều 9, Điều lệ quỹ; Chấp thuận các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận (<i>trừ trường hợp giao dịch thực hiện trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán</i>).</p>	<p>Diện Quỹ và thành viên Ban Đại diện Quỹ Ban Đại diện Quỹ</p> <p>Phê duyệt số tay định giá trị tài sản ròng của quỹ; danh sách các tổ chức cung cấp báo giá không phải là người có liên quan của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát, phê duyệt danh sách các tổ chức tin dụng mà quỹ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ mà quỹ được phép đầu tư theo quy định tại điểm a, b khoản 3, Điều 9, Điều lệ quỹ; Chấp thuận các giao dịch vào các tài sản được phép đầu tư theo phương thức thỏa thuận.</p>	Thông tư 98
8	<p>Khoản 3 Điều 50. Báo cáo tài chính như sau:</p> <p>Tất cả các báo cáo tài chính bán niên/ hàng năm đã được soát xét/ kiểm toán cùng với báo cáo kiểm toán độc lập bao gồm cả mọi tài liệu buộc phải đính kèm khác theo yêu cầu của Pháp Luật sẽ được trình bày tại Đại Hội Nhà Đầu Tư và công bố công khai trên website của Công ty Quản Lý Quỹ để Nhà Đầu Tư có thể tham khảo.</p>	<p>Tất cả các báo cáo tài chính <i>soát xét</i> bán niên/ hàng năm đã được soát xét/ kiểm toán cùng với báo cáo kiểm toán độc lập bao gồm cả mọi tài liệu buộc phải đính kèm khác theo yêu cầu của Pháp Luật sẽ được trình bày tại Đại Hội Nhà Đầu Tư và công bố công khai trên website của Công ty Quản Lý Quỹ để Nhà Đầu Tư có thể tham khảo.</p>	Sửa lỗi lặp ý
9	<p>Khoản 1 Điều 58. Giá dịch vụ và Chi phí hoạt động của Quỹ</p>		Bổ sung cho rõ nghĩa

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định điều chỉnh mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa nêu trên nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong Đại hội hàng năm gần nhất. Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản lý sau khi Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên <i>website của Công ty Quản lý Quỹ</i>. Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý dẫn đến giá dịch vụ vượt quá mức tối đa nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt.</p>	<p>Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định điều chỉnh mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa nêu trên nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong Đại hội hàng năm gần nhất. Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản lý sau khi Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên trang website. Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý dẫn đến giá dịch vụ vượt quá mức tối đa nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt.</p>	
10	<p>Khoản 2 Điều 58. Giá dịch vụ và Chi phí hoạt động của Quỹ</p> <p>Giá dịch vụ giám sát, lưu ký được trả cho Ngân Hàng Giám Sát và lưu ký để cung cấp dịch vụ Ngân Hàng Giám Sát, lưu ký cho Quỹ. Giá dịch vụ được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước Ngày Định Giá và được trả hàng tháng. Số tiền trả dịch vụ hàng tháng là tổng số <i>giá dịch vụ</i> được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p>	<p>Giá dịch vụ giám sát, lưu ký được trả cho Ngân Hàng Giám Sát và lưu ký để cung cấp dịch vụ Ngân Hàng Giám Sát, lưu ký cho Quỹ. Giá dịch vụ được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước Ngày Định Giá và được trả hàng tháng. Số tiền trả dịch vụ hàng tháng là tổng số dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p>	Bổ sung cho rõ nghĩa
11	<p>Khoản 3 Điều 58. Phí kiểm toán</p> <p>Phí kiểm toán phụ thuộc vào kết quả lựa chọn và thương lượng với Công Ty Kiểm Toán và sẽ được xác định hàng năm.</p>	<p>Phí kiểm toán phụ thuộc vào kết quả lựa chọn và thương lượng với Công Ty Kiểm Toán và sẽ được xác định hàng năm vào cuối năm tài chính của Quỹ.</p>	Điều chỉnh theo thực tế hoạt động

STT	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
12	<p>Khoản 1 Điều 60. Các điều kiện thanh lý, giải thể Quỹ:</p> <p>Bổ sung một (01) điều kiện Quỹ được thanh lý và giải thể trong các trường hợp sau:</p> <p>Việc thanh lý và giải thể của Quỹ sẽ được thực hiện theo quy định của Pháp Luật. Công ty Quản Lý Quỹ sẽ đóng vai trò là bên thanh lý cho Quỹ trừ trường hợp Đại Hội Nhà Đầu Tư có quyết định khác.</p>		<p>Bổ sung theo Điều 104 Luật chứng khoán</p>
13	<p>Phụ lục 1: Cam kết của Công ty Quản lý Quỹ:</p> <p>Phụ lục 3: Cam kết chung của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát</p> <p>Giấy phép thành lập và hoạt động số: Số 57/GP-UBCK do UBCK Nhà nước cấp ngày 30/01/2019 và các giấy phép sửa đổi theo từng thời điểm (nếu có).</p>	<p>Giấy phép thành lập và hoạt động số: Số 57/GP-UBCK do UBCK Nhà nước cấp ngày 30/01/2019</p>	<p>Sửa đổi để đồng nhất với mục “CÁC ĐÌNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH”</p>
14	<p>Phụ lục 3: Cam kết chung của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát</p> <p>4. Cùng cam kết không nhận bất kỳ một khoản thù lao, lợi nhuận hay lợi ích nào từ việc thực hiện các giao dịch tài sản Quỹ hoặc giao dịch các tài sản khác không được quy định rõ trong Điều lệ Quỹ hoặc Bản Cáo.</p>	<p>4. Cùng cam kết không nhận bất kỳ một <i>bất kỳ</i> khoản thù lao, lợi nhuận hay lợi ích nào từ việc thực hiện các giao dịch tài sản Quỹ hoặc giao dịch các tài sản khác không được quy định rõ trong Điều lệ Quỹ hoặc Bản cáo bạch</p>	<p>Sửa lỗi lặp từ</p>

II - Nhà Đầu tư thảo luận, trao đổi và cho ý kiến phản hồi về các nội dung tại phần I

Sau khi hoàn thành phần trình bày các báo cáo và kế hoạch hoạt động của Quỹ, Ông Phí Tuấn Thành phát biểu mong muốn nhận được những ý kiến phản hồi và đóng góp của các Nhà Đầu tư tham dự Đại hội.

Nhà Đầu tư có ý kiến liên quan đến hoạt động của Quỹ và đã được Chủ tọa đoàn giải đáp.

III - Nội dung biểu quyết, lấy ý kiến, trao đổi của Nhà đầu tư:

Bà LÊ HÀ NHẬT THU – Thành viên Ban kiểm phiếu phổ biến Quy chế Biểu quyết và các thành viên ban bầu cử thực hiện lấy ý kiến Nhà Đầu tư tại Đại hội.

Sau khi tiến hành lấy ý kiến Nhà Đầu tư tại Đại hội, Bà LÊ HÀ NHẬT THU – Thành viên Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết, cụ thể như sau:

1. Kết quả kiểm phiếu:

- Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: **3** phiếu đại diện 854,358.14 chứng chỉ quỹ tương ứng 100% tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết thu về: **3** phiếu đại diện 854,358.14 chứng chỉ quỹ tương ứng **100%** tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại đại hội.

Trong đó:

- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: **3** phiếu đại diện 854,358.14 chứng chỉ quỹ tương ứng **100%** tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại đại hội.
- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: **0** phiếu đại diện **0.00** chứng chỉ quỹ tương ứng **0.00 %** tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại Đại hội.

2. Kết quả biểu quyết:

Nội dung 1:

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Quỹ tại Đại hội Nhà Đầu tư.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
“Nhất trí”	3	854,358.14	100%	26.12%
“Không nhất trí”				
“Không có ý kiến”				
Ý kiến biểu quyết				

không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

Nội dung 2:

- Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2023 của Quỹ tại Đại hội Nhà Đầu tư.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
“Nhất trí”	3	854,358.14	100%	26.12%
“Không nhất trí”				
“Không có ý kiến”				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

Nội dung 3

- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Quỹ được đăng tại website của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
“Nhất trí”	3	854,358.14	100%	26.12%
“Không nhất trí”				
“Không có ý kiến”				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

Nội dung 4:

- Thông qua Báo cáo ngân hàng giám sát của Quỹ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 nêu tại Đại hội Nhà Đầu tư và được đính kèm cùng báo cáo tài chính đã kiểm toán của Quỹ.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
“Nhất trí”	3	854,358.14	100%	26.12%
“Không nhất trí”				
“Không có ý kiến”				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

Nội dung 5:

- Thông qua phương án **KHÔNG** phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu tư năm tài chính 2022 của Quỹ tại Đại hội Nhà Đầu tư.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
“Nhất trí”	3	854,358.14	100%	26.12%
“Không nhất trí”				
“Không có ý kiến”				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

Nội dung 6

- Thông qua Ngân sách hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2023 tại nội dung xin ý kiến Nhà Đầu tư.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ (%) số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
“Nhất trí”	3	854,358.14	100%	26.12%
“Không nhất trí”				

"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

Nội dung 7

- Thông qua ủy quyền cho Ban đại diện lựa chọn một công ty kiểm toán kiểm toán Báo cáo tài chính của Quỹ cho năm tài chính kết thúc 31/12/2023 của Quỹ

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

Nội dung 8

- Thông qua việc ủy quyền cho Ban điện Quỹ về việc quyết định mức giá dịch vụ quản lý Quỹ trong mức tối đa tại nội dung xin ý kiến Nhà Đầu tư.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				

Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

Nội dung 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ, cụ thể:

- Thông qua việc sửa đổi CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ NGUYÊN TẮC GIẢI THÍCH

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 4 Điều 1 và Khoản 3 Điều 6 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 3 và 4 Điều 10 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 17 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 4 Điều 17 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- **Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 34 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.**

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- **Thông qua việc sửa đổi Khoản 2 Điều 26 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.**

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%

"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 3 Điều 50 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 58 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 2 Điều 58 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 3 Điều 58 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Khoản 1 Điều 60 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

- Thông qua việc sửa đổi Phụ lục 1 và 3 của Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Tài liệu họp Đại hội.

Đại hội Nhà đầu tư đã thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

	Số phiếu biểu quyết	Số đơn vị quỹ biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng CCQ tham gia biểu quyết	Tỷ lệ % số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách
"Nhất trí"	3	854,358.14	100%	26.12%
"Không nhất trí"				
"Không có ý kiến"				
Ý kiến biểu quyết không hợp lệ				
Tổng cộng	3	854,358.14	100%	26.12%

IV- Thông qua Biên bản, Nghị quyết và kết thúc đại hội:

Sau khi nghe Ban thư ký đọc Biên bản, Nghị quyết Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom (TCFF), Đại hội đã thống nhất thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tổng số chứng chỉ quỹ tham gia biểu quyết tại Đại hội.

Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2022 lần thứ hai của Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom (TCFF) đã kết thúc tốt đẹp vào lúc 17h ngày 26 tháng 05 năm 2023.

BAN THƯ KÝ



Bà LÊ THỊ HUYỀN TRANG

THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



ÔNG VƯƠNG DUY ANH

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ



Ông PHÍ TUẤN THÀNH

